TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 70/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-8-2018
V/v Tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Quản;

2. Bà Ngô Thị Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 226/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018 về việc "Tranh chấp về ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim N, sinh năm 1987; Địa chỉ cư trú: khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Khu phố P, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 4 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Lê Thị Kim N trình bày:

Chị và anh Huỳnh Thanh T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh năm 2009. Quá trình

chung sống, vợ chồng mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc, anh T hay chơi đánh đề, đổ nợ nhiều lần. Anh T không chăm lo vợ con. Chị bỏ về nhà mẹ chị đã hơn 02 năm nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Thị Khiêm A, sinh ngày 10-6-2010. Chị yêu cầu được nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên, tự lao động sinh sống được, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: chị N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Thanh T vắng mặt, anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa làm việc, không nộp bản tự khai và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ có liên quan trong vụ án cho Tòa án nên không ghi lời trình bày.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa. Bị đơn vắng mặt không lý do.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim N đối với anh Huỳnh Thanh T về việc "Tranh chấp về ly hôn". Chị N và anh T không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Thị Khiêm A, sinh ngày 10-6-2010 cho chị Lê Thị Kim N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con thành niên, tự lao động sinh sống được, không cấp dưỡng.

Anh Huỳnh Thanh T được quyền đến thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**:** Chị Lê Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Lê Thị Kim N khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Thanh T do anh T có địa chỉ cư trú cuối cùng tại phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án ly hôn thuộc Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Huỳnh Thanh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim N và anh Huỳnh Thanh T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh năm 2009, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị N và anh T đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị N và anh T không còn chung sống 01 khoảng thời gian khá dài. Anh T không có thiện ý hòa giải nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Thị Khiêm A, sinh ngày 10-6-2010 cho chị Lê Thị Kim N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con thành niên, tự lao động sinh sống được, không cấp dưỡng.

Anh Huỳnh Thanh T được quyền đến thăm nom các con chung, không ai được cản trở theo quy định tại các Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005369 ngày 18-4-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị N đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim N đối với anh Huỳnh Thanh T về việc "Tranh chấp về ly hôn". Chị N và anh T không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Thị Khiêm A, sinh ngày 10-6-2010 cho chị Lê Thị Kim N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con thành niên, tự lao động sinh sống được, không cấp dưỡng.

Anh Huỳnh Thanh T được quyền đến thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

3. Về nợ chung, tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**:** Chị Lê Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005369 ngày 18-4-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị N đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị N có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trương Nhật Lam